

Phan Bội Châu (1867 – 1940)

Tác Giả: Saigon Echo s̄ u t̄ m
Thứ Năm, 28 Tháng 10 Năm 2010 10:38

Phan Bội Châu (chữ Hán: 潘 楚 猷; 26 tháng 12 năm 1867 – 29 tháng 10 năm 1940) là một nhà cách mạng Việt Nam, hoạt động dõng thĩ kĩ Pháp thuĩ c. Ông đã thành lập phong trào Duy Tân Hĩ và khĩ xĩ ng phong trào Đông Du.



潘 楚 猷 *Phan Bội Châu* 潘 楚 猷
Phan Bội Châu

Tên: Phan Bội Châu
Hán-Nôm: 潘 楚 猷
Tên thĩ t: Phan Văn San
Tĩ: Hải Thu

Ngày sinh: 26 tháng 12 năm 1867

Ngày mĩ t: 29 tháng 10, 1940 (72 tuĩ i)

Tên khác: Sào Nam
Thĩ Hán
Đĩ c Kinh Tĩ
Viĩ t Đĩ u
Hàn Mĩn Tĩ

Phan Bội Châu (chữ Hán: 潘 楚 猷; 26 tháng 12 năm 1867 – 29 tháng 10 năm 1940) là một nhà cách mạng Việt Nam, hoạt động dõng thĩ kĩ Pháp thuĩ c. Ông đã thành lập phong trào Duy Tân Hĩ và khĩ xĩ ng phong trào Đông Du. Không nhĩ ng thĩ, ông cũng viĩ t thĩ và tiĩ u thuyĩ t, vĩ i nhĩ ng bút danh Hĩ Thu, Sào Nam, Thĩ Hán, Đĩ c Tĩ nh Tĩ, ... [1]

Thĩn thĩ

Phan Bội Châu tên thĩ t là Phan Văn San (潘 文 珊)[2], thĩ là Hải Thu, bút hiĩ u là Sào Nam (韶 南)[3], Thĩ Hán (潘 楚 猷), Đĩ c Kinh Tĩ, Viĩ t Đĩ u, Hàn Mĩn Tĩ, v.v. Theo gia phĩ hĩ Phan, ông sinh ngày 26 tháng 12 năm 1867 thĩ i làng Đan Nhiĩ m, xã Nam Hòa, huyĩ n Nam Đĩn, thĩ nh Nghĩ An, cha là Phan Văn Phĩ, mĩ là Nguyĩ n Thĩ Nhĩn. Ông nĩ i tiĩ ng thông minh thĩ bé, năm 6 tuĩ i hĩ c 3

Phan Bội Châu (1867 – 1940)

Tác Giả: Saigon Echo s&#u t&#m
Thứ Năm, 28 Tháng 10 Năm 2010 10:38

ngày thu&#c h&#t Tam T&# Kinh, 7 tu&#i ông đã đ&#c hi&#u sách Lu&#n Ng&#, 13 tu&#i ông thi đ&# đ&#u huy&#n. Thu&# thi&#u th&#i ông đã s&#m có lòng yêu n&#&c. Năm 17 tu&#i ông vi&#t bài "H&#ch Bình Tây Thu B&#c" đem dán &# cây đa đ&#u làng đ&# h&#&ng &#ng vi&#c B&#c K&#i nghĩa kháng Pháp. Năm 19 tu&#i (1885) ông cùng b&#n Tr&#n Văn L&#&ng l&#p đ&#i nghĩa quân C&#n V&#&ng ch&#ng Pháp nh&#ng vi&#c không thành.

Gia c&#nh khó khăn, ông đi đ&#y h&#c ki&#m s&#ng và h&#c thi, nh&#ng thi su&#t 10 năm không đ&#, l&#i can t&#i "hoài hi&#p văn t&#" (mang văn t&# trong áo) án ghi "chung thân b&#t đ&#c &#ng thí" (su&#i đ&#i không đ&#&c đ&# thi). Năm 1896, ông vào Hu&# đ&#y h&#c, do m&#n tài ông nên các quan xin vua Thành Thái xóa án "chung thân b&#t đ&#c &#ng thí". Khi đ&#&c xóa án, ông đ&# khoa thi h&#&ng năm Canh T&# (1900) &# tr&#&ng Ngh&# và đ&#u Gi&#i nguyên[4]. Có tài li&#u cho r&#ng bài làm c&#a ông quá xu&#t s&#c đ&#n n&#i khi y&#t b&#ng, tr&#&ng thi đã làm 2 b&#ng, 1 b&#ng ghi 5 ch&# to "Gi&#i nguyên Phan B&#i Châu", b&#ng kia ghi tên nh&#ng ng&#&i thi đ&# còn l&#i. Câu "B&#ng m&#t tên l&#ng l&#y ti&#ng làng văn" t&# đó mà ra.

Ho&#t đ&#ng Cách m&#ng

Phong trào Đông du



Phan B&#i Châu (ng&#i) và C&#ng Đ&#

(đ&#ng) t&#i Nh&#t B&#n

Trong vòng 5 năm sau khi đ&# Gi&#i nguyên, ông bôn ba kh&#p n&#&c Vi&#t Nam liên k&#t v&#i các nhà yêu n&#&c nh&# Phan Chu Trinh, Hu&#nh Thúc Kháng, Tr&#n Quý Cáp, Nguy&#n Th&#&ng Hi&#n, Nguy&#n Hàm (t&#c Ti&#u La Nguy&#n Thành), Đ&#ng Nguyên C&#n, Ngô Đ&#c K&#, Đ&#ng Thái Thân, H&# Sĩ K&#n, Lê Huân, Nguy&#n Quy&#n, Võ Hoàn, Lê Đ&#i đ&# cùng h&# ch&#ng Pháp. Ông ch&#n K&# Ngo&#i H&#u C&#&ng Đ&# - m&#t ng&#&i thu&#c dòng dõi nhà Nguy&#n - làm lãnh t&# phong trào C&#n V&#&ng.

Năm 1904, ông cùng 20 ng&#&i h&#p m&#t t&#i Qu&#ng Nam đ&# thành l&#p H&#i Duy Tân.
Xem thêm: Minh Tr&# Duy Tân

Năm 1905, ông cùng Tăng B&#t H&# sang Trung Qu&#c r&#i sang Nh&#t B&#n, đ&# g&#p g&# các nhà cách m&#ng Nh&#t B&#n và Trung Qu&#c và c&#u vi&#n tr&# tài chính cho phong trào do ông thành l&#p. T&#i Trung Qu&#c ông g&#p L&#&ng Kh&#i Siêu, và đ&#&c khuyên nên dùng th&# văn đ&# th&#c t&#nh lòng yêu n&#&c c&#a nhân dân Vi&#t Nam. Nghe l&#i khuyên, ông vi&#t nhi&#u tác ph&#m có tác đ&#ng l&#n v&#i sĩ phu trong n&#&c (xem bên đ&#&i). Cùng th&#i đ&#m này, H&#i quân Đ&# qu&#c Nh&#t B&#n đánh tan tác H&#i quân Đ&# qu&#c Nga trong tr&#n h&#i chi&#n t&#i eo bi&#n Tsushima. Chi&#n th&#ng c&#a đ&# qu&#c Nh&#t B&#n tr&#&c đ&# qu&#c Nga trong chi&#n tranh Nga-Nh&#t đã t&#o nên nhi&#u quan tr&#ng các

Phan Bội Châu (1867 – 1940)

Tác Giả: Saigon Echo số 10
Thứ Năm, 28 Tháng 10 Năm 2010 10:38

phong trào chống thực dân ở châu Á. Do đó, các tác phẩm của ông đã tạo nên một làn sóng mới thúc đẩy nhu cầu thanh niên yêu nước tham gia phong trào Đông Du, xuất ngoại học tập để tìm đường chống Pháp.

Năm 1906, Phan Bội Châu đưa Kỳ Ngoại Hầu Cường Để và một số học sinh người Việt khác sang Nhật. Cũng trong năm đó ông gặp gỡ Phan Chu Trinh, một nhà cách mạng nổi tiếng khác, đến thăm ông tại thủ đô Tokyo. Sau hai tuần theo học, hai người không gặp quy định bắt buộc chính kiến về cách chống Pháp. Trong khi Phan Bội Châu muốn giữ thế quân chủ, Phan Chu Trinh muốn hủy bỏ chế độ này để tạo một quốc gia dân chủ.

Năm 1907, Phan Bội Châu thành lập Việt Nam Cường Hiên Hội, một phong trào gồm có 100 học sinh du học ở Nhật. Việc này có ý nghĩa tạo nên sự phân hóa trong học sinh có định hướng tác động với nhau với tư cách là những người Việt, không phải người Bắc Kỳ, Nam Kỳ hay Trung Kỳ mà người Pháp đã chia ra. Tuy nhiên, dưới áp lực của Pháp, Nhật Bản đã trục xuất họ trong năm sau.

Trong năm 1907, trường Đông Kinh Nghĩa Thục được thành lập để huấn luyện các nhà cách mạng chống thực dân Pháp. Các tác phẩm của ông được nghiên cứu và Phan Chu Trinh giảng dạy tại trường này. Nghi ngờ Phan Bội Châu có liên quan đến trường này, Pháp đã đóng cửa trường trong vòng gần một năm. Họ cũng cho rằng ông có trách nhiệm trong các cuộc biểu tình chống thuế tại các tỉnh Quảng Nam và Quảng Ngãi cũng như Huế vào đầu năm 1908. Ngoài ra, họ còn cho rằng ông có dính líu đến một cuộc nổi dậy bất thành tại Hà Nội vào tháng 6 năm 1908. Pháp đã xử tử 13 người tham gia cuộc nổi dậy này và bắt tù hàng trăm người khác tại Côn Đảo (trong đó có Phan Chu Trinh).

Hoạt động ở Trung Quốc

Sau Chiến tranh Nga-Nhật, đế quốc Nhật Bản dù thắng trận nhưng nền kinh tế cũng phải chịu nhiều gánh nặng. Nhật Bản cần rất nhiều vốn để tái thiết, đầu tư vào kinh tế. Chính phủ Pháp đồng ý cho Nhật Bản vay 300 triệu franc, nhưng đòi hỏi, về mặt chính trị Nhật Bản phải hỗ trợ tác động với Pháp chống lại phong trào Đông Du. Vì lý do đó, tháng 3 năm 1909, Phan Bội Châu bị Nhật Bản trục xuất. Sau đó, ông đến Hồng Kông, Bangkok và Quảng Châu. Trong những năm này, các tác phẩm cách mạng của ông như những cuốn phong trào chống Pháp ngày tại Việt Nam.

Năm 1912, nòng cốt vì thành lập của cuộc Cách mạng Tân Hợi (1911) ở Trung Quốc của Tôn Dật Tiên, Phan Bội Châu cùng một số nhà cách mạng quốc gia Việt Nam lưu vong tại Quảng Châu thành lập một tổ chức cách mạng thay thế cho Hội Duy Tân. Tôn chức của tổ chức mới với tên Việt Nam Quang phục Hội (VNQPH) là đánh đuổi người Pháp ra khỏi đất nước, khôi phục chế độ quân chủ Việt Nam, và thành lập "Việt Nam Cộng hòa Dân quốc".

Trong thời điểm này, Phan Bội Châu đã thay đổi chính kiến của ông về thế quân chủ. Tuy nhiên, ông vẫn duy trì Kỳ Ngoại Hầu Cường Để trong vai trò chủ tịch chính phủ lâm thời Việt Nam Quang Phục Hội. Những gây tiếng vang, tạo nên hào khí trong quần chúng nước, năm 1913 ông cho tổ chức ám sát và đốt cháy nhà phá hoại nhiều người trong nước. Nhà cầm quyền Pháp đã phản ứng gay gắt. Nhân viên Viên Thế Khải lên cầm quyền tại Trung Quốc, chính quyền Pháp đã nhờ ông này bắt giam Phan Bội Châu cùng các đồng chí. Có sách chép Lưu Quang, không phải Viên Thế Khải, đã bắt Phan Bội Châu[5].

Phan Bội Châu (1867 – 1940)

Tác Giả: Saigon Echo s&#u t&#m
Thứ Năm, 28 Tháng 10 Năm 2010 10:38

Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ, Pháp đưa 50.000 binh lính và 50.000 lao công người Việt sang châu Âu tham chiến. Pháp còn bóc lột người dân Việt Nam phải chịu thêm nhiệm vụ sưu thuế nặng nề để tài trợ cho chiến tranh của Pháp. Nhiệm vụ của người lao động thuộc dân tộc phát triển Việt Nam không đã bị Pháp đàn áp dã man. Năm 1916, vua trẻ Duy Tân xuất cung tham gia cuộc nổi dậy do Thái Phiên và Trần Cao Vân tổ chức. Người Pháp đã bắt giam họ và tước đoạt quyền lãnh đạo của cuộc nổi dậy. Vua Duy Tân bị truất ngôi và bị đày ra đảo Réunion ở Ấn Độ Dương.

Một trong những cuộc nổi dậy kháng Pháp hậu hi vọng nhất năm 1916 là cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên. Khoảng 300 binh lính người Việt đã nổi dậy, phóng thích và cướp súng cho 200 tù binh chính trị cùng vài trăm dân địa phương. Nghĩa quân đánh chiếm và làm chủ Thái Nguyên trong nhiều ngày liền, với hi vọng được tiếp viện bởi Trung Quốc Quốc Dân Đảng. Khi không ai đến giúp đỡ, Pháp đã đánh chiếm lại Thái Nguyên và truy bắt hầu hết các nghĩa quân.

Năm 1917, Phan Bội Châu được phóng thích. Ông lưu lạc tại Trung Quốc suốt tám năm sau đó, ông học tập và viết báo sinh hoạt ở Hàng Châu, làm biên tập viên của tờ Bình sinh tạp chí, nhưng không còn trở lại tiếp nhận những đề nghị các cao trào cách mạng tại Việt Nam. Trong thời gian từ 1921 đến 1924, sự kiện Cách mạng Tháng Mười Nga (1917), liên minh Quốc - Cộng tại Trung Quốc... đã có ảnh hưởng lớn đến Phan Bội Châu. Ông tìm hiểu về cuộc Cách mạng Tháng Mười, và viết báo tôn vinh Vladimir Ilyich Lenin.[6] Giữa năm 1924, phong trào Quốc dân Đảng của Tôn Trung Sơn, ông đến học tập tại Việt Nam Quang phục Hội thành Việt Nam Quốc dân Đảng. Những ngày sau khi gặp Nguyễn Ái Quốc, ông bày tỏ ý định đó và có những ý tưởng theo hướng xã hội chủ nghĩa [7]. Tháng 12 năm 1924, Nguyễn Ái Quốc (khi đó là thủ ký và thông dịch viên cho Borodine, người Nga, chủ vận cao cấp cho Quốc dân Đảng Trung Quốc) đã có cuộc tiếp xúc với Phan Bội Châu, cùng trao đổi về xu hướng Quốc - Cộng hợp tác cho cách mạng Việt Nam, và đang thực hiện tại Trung Quốc bấy giờ.

Bị Pháp bắt và an trí

Ngày 30 tháng 6 năm 1925, ông bị Pháp bắt tại Hàng Châu, ông bị đưa đến giam ở Hà Nội và xử án chung thân khổ sai. Các nguồn số liệu và nghiên cứu khác nhau đã đưa ra nghi vấn về những tội lỗi cho Pháp tung tích của ông[8]. Về sau, bản án được đưa ra thành án quỳ thúc tại gia. Theo Việt Nam Pháp Thuộc Sở, ông được giảm án vì phần lớn người mất mát của toàn dân do vì nhà cầm quyền Pháp.



Căn nhà tranh là nơi của ông già Bội Châu

Từ năm 1926, ông bị đưa vào sống ở Bùn Ngòi, Huế, cho đến khi mất vào năm 1940. Lúc đó ông

đ̄ c̄ ḡ i là Ông già B̄ n Nḡ .

Trong th̄ i gian này, t̄ t̄ ng ch̄ ng Pháp c̄ a Phan B̄ i Châu đã ôn hòa h̄ n. Vào tháng 3 năm 1927, trong d̄ p k̄ nī m ngày gī m̄ t năm c̄ a Phan Chu Trinh, Phan B̄ i Châu đã vī t: *"Than ôi! Ông có th̄ cho tôi ch̄ng? Lúc ông [t̄ Nh̄ t B̄ n] v̄ n̄ c̄ [1906], tôi t̄ n chân ông đ̄ n H̄ ng C̄ ng, ông c̄ m tay tôi đ̄ n m̄ y l̄ i sau h̄ t: 'T̄ th̄ k̄ 19 v̄ sau, các n̄ c̄ tranh nhau ngày càng đ̄ d̄ i, cái tính m̄ ng m̄ t n̄ c̄, ḡ i trong tay m̄ t s̄ nḡ i đông, ch̄ không th̄ y n̄ c̄ nào không có dân quȳ n mà kh̄ i m̄ t n̄ c̄ bao gī . Th̄ mà nay Bác l̄ i còn đ̄ ng c̄ quân ch̄ lên hay sao?' Ông nói th̄ , lúc b̄ y gī tôi ch̄ a có câu gì đ̄p l̄ i, nay đã h̄ n 20 năm r̄ i, l̄ i ôn càng lâu, càng nghī m. Tôi m̄ i b̄ t cái óc suy nghĩ cùng cái m̄ t xem xét c̄ a tôi th̄ i không b̄ ng ông! Ph̄ ng ngày nay ông còn s̄ ng thì c̄ m c̄ h̄ ng đ̄ o cho chúng ta, h̄ n ph̄ i nh̄ tay ông m̄ i đ̄ c. Than ôi! Ngày nay nh̄ ng k̄ cúng vái ông, kính m̄ n ông, có ph̄ i là ch̄ ng m̄ t̄ ng ông, đ̄ c vẫn ông góp nh̄ t năm ba câu làm b̄ ái qū c, ái qū n đ̄ u m̄ ng mà th̄ i ? Ph̄ i b̄ t r̄ ng ông Hi Mã mà đ̄ c danh t̄ ng l̄ u truȳ n v̄ i s̄ xanh là vì ông có ch̄ tr̄ ng th̄ i t, tinh th̄ i n th̄ i t."*

Phan B̄ i Châu m̄ t ngày 29 tháng 12 năm 1940 t̄ i Hū . Tên ông đã đ̄ c đ̄ t cho tr̄ ng chuyên c̄ a quê nhà-t̄ nh Ngh̄ An và m̄ t con ph̄ l̄ n t̄ i Hà N̄ i, ḡ n Ga Hà N̄ i, n̄ i t̄ đ̄ ng Tr̄ n H̄ ng Đ̄ o đ̄ n đ̄ ng Đ̄ n Biên Ph̄ (C̄ a Nam).

Quan h̄ v̄ i H̄ Chí Minh

Nhà cách m̄ ng Phan B̄ i Châu đã t̄ ng quen bī t v̄ i Nguȳ n Sinh S̄ c, thân ph̄ c̄ a Ch̄ t̄ ch H̄ Chí Minh (1890 - 1969).

Nguȳ n Ái Qū c đã t̄ ng có bài báo vī t v̄ cū c t̄ p xúc và đ̄ i đ̄ u gī a Alexandre Varenne (Toàn quȳ n Đông D̄ ng th̄ i đó) và Phan B̄ i Châu nhan đ̄ "Nh̄ ng trò l̄ , hay là Varenne và Phan B̄ i Châu" ("Turlupinades, ou Varenne et Phan Boi Chau" - báo Le Paria (Nḡ i cùng kh̄), s̄ 36-37, tháng 9 - tháng 10 năm 1925). Bài vī t có n̄ i dung đ̄ kích hành đ̄ ng c̄ a th̄ c dân Pháp mà đ̄ i dī n toàn quȳ n Đông D̄ ng là Varenne, trong vī c gī v̄ đón t̄ p c̄ Phan t̄ n̄ c̄ ngoài v̄ , nh̄ ng th̄ c ch̄ t thì *"tay ph̄ i gī ra b̄ t tay Phan B̄ i Châu, còn tay trái thì nâng cái gông đ̄ s̄ i t ch̄ t Phan B̄ i Châu trong nhà tù̄ m đ̄ m"*.

Theo cū n S̄ tay tra c̄ u v̄ cū c đ̄ i và s̄ nghī p c̄ a Ch̄ t̄ ch H̄ Chí Minh (NXB H̄ i Phòng, 1998) đ̄ a vào Nh̄ ng m̄ u chuȳ n v̄ đ̄ i hō t đ̄ ng c̄ a H̄ Ch̄ T̄ ch c̄ a Tr̄ n Dân Tiên thì Nguȳ n T̄ t Thành đã t̄ ch̄ i ý đ̄ nh c̄ a Phan B̄ i Châu đ̄ a anh sang Nh̄ t B̄ n mà anh ch̄ n con đ̄ ng khác là sang Pháp.

Theo Phan B̄ i Châu niên bī u, Phan B̄ i Châu k̄ r̄ ng Nguȳ n T̄ t Thành th̄ ng nghe ông ngâm hai câu th̄ và sau này Nguȳ n T̄ t Thành th̄ ng nh̄ c̄ l̄ i: *M̄ i b̄ a không quen ghi s̄ sách
L̄ p thân hèn nhất̄ y vẫn ch̄ ng.*

Đã t̄ ng ḡ p lãnh t̄ Nguȳ n Ái Qū c trong khō ng năm 1924, ông t̄ ng có ý đ̄ nh đi theo đ̄ ng l̄ i xã h̄ i ch̄ nghĩa. Th̄ nh̄ ng, ông b̄ b̄ t và qū n thúc ít lâu sau đó, nên ch̄ a th̄

theo xã hội chủ nghĩa đ̄ c̄ .[9]. Về sự kiện Phan Bội Châu bỏ quốc dân Pháp bỏ t, bỏ thân Phan Bội Châu cho riêng kẻ phản bội mình là Nguyễn Thế Tông Huy (thứ ký cho ông, sau này ra làm cho Pháp). Kẻ Ngoại h̄ u C̄ ng Đ̄ , trong h̄ i ký, quy cho Lâm Đ̄ c Th̄ là người chủ mưu.[8] Các tác giả M̄ c Đ̄ nh Hoàng Văn Chí và Joseph Buttinger cho riêng Nguyễn Ái Quốc đã bán tin tức về Phan Bội Châu cho Pháp [8], còn Sophie Quinn-Judge và William J. Duiker cho riêng các bằng chứng chứng minh Nguyễn Ái Quốc là không thuyết phục và phản nh̄ n gì thuyết này[8].

Trong bài thơ khóc th̄ ng tī c ông c̄ a Phan Bội Châu có đō n:

*C̄ xã h̄ i nh̄ ng toan lên th̄ ng b̄ c̄ c
Gánh giàng s̄ n ch̄ ng chút ch̄ u nh̄ ng ai!
Đau đ̄ n thay! Tr̄ i ch̄ ng chịu nḡ i,
Nḡ i b̄ c̄ t̄ i mà tr̄ i ḡ ng kéo l̄ i.
Công nh̄ p s̄ ng ch̄ a ra vòng th̄ t b̄ i,
Tū i ch̄ t nay đã tr̄ i ch̄ ng m̄ i năm
Nh̄ b̄ n x̄ a khôn n̄ khóc th̄ m,
M̄ t hàng ch̄ ḡ i thôn tâm cùng thiên c̄ !
K̄ t̄ n đ̄ o y ai là nḡ i h̄ u l̄ ?*

Nh̄ n đ̄ nh

Các sĩ gia Việt Nam[c̄ n đ̄ n ngū n] cho riêng đóng góp c̄ a Phan Bội Châu vào n̄ n đ̄ c̄ l̄ p c̄ a Việt Nam là một đóng góp c̄ c kì l̄ n lao. Lúc đ̄ u ông h̄ t lòng bồn ba v̄ n đ̄ ng ch̄ tr̄ ng kháng Pháp bằng vũ l̄ c v̄ i sự giúp đ̄ c̄ a trī u đình Nh̄ t B̄ n. Tuy cá nhân ông không gì quȳ t đ̄ c̄ ph̄ ng th̄ c th̄ c thi công v̄ c đó, nh̄ ng nghĩa khí và lòng t̄ n t̄ y c̄ a ông biến thành sao B̄ c Đ̄ u cho các cao trào cách mạng b̄ o đ̄ ng Việt Nam[c̄ n đ̄ n ngū n]. Ông hào nhân dân h̄ c h̄ i t̄ các cuộc cách mạng và các lãnh t̄ Đông Á, và cho riêng, v̄ i sự giúp đ̄ c̄ a các n̄ c̄ Đông Á đ̄ ng vẫn, nḡ i Việt có thể giành l̄ i đ̄ c̄ l̄ p cho chính mình.

Theo một số sĩ gia[c̄ n đ̄ n ngū n], khuyến t̄ đī m l̄ n nh̄ t c̄ a ông là đã không lôi kéo đ̄ c̄ thành phần dân nghèo, sự nḡ i chī m 80% dân số Việt Nam th̄ i đī m đó, vào công cuộc giành đ̄ c̄ l̄ p. Theo h̄ , thay vì c̄ t̄ p trung đ̄ u tranh t̄ i t̄ ng l̄ p làng xã, ông và nh̄ ng nḡ i đ̄ ng chí h̄ ng ch̄ chú tr̄ ng vào t̄ ng l̄ p đ̄ ng đ̄ u xã h̄ i, tin t̄ ng riêng dân chúng bỏ nông sự t̄ đ̄ ng theo ḡ ng đ̄ u tranh c̄ a các b̄ c h̄ c giới trí thức. Các lãnh t̄ cách mạng b̄ c sau ông và các nhà cách mạng tiên phong khác nh̄ v̄ y h̄ c h̄ i đ̄ c̄ t̄ sai l̄ m này, cũng nh̄ th̄ u hī u đ̄ c̄ t̄ m quan tr̄ ng c̄ a v̄ c v̄ n đ̄ ng đ̄ a ph̄ ng[c̄ n đ̄ n ngū n].

Sinh thời, Phan Bội Châu đ̄ c̄ một luật sư nḡ i Pháp tên là Bona ca nḡ i: [9]
“*C̄ Phan (Phan B̄ i Châu) là nḡ i qū không h̄ là kẻ ái quốc, ái quân chân chính. Đ̄ u tôi là nḡ i Pháp, đ̄ i v̄ i c̄ Phan tôi cũng ph̄ i nḡ ng m̄ . Tôi nḡ ng m̄ là nḡ ng m̄ cái thân th̄ quang minh, cái tinh th̄ n cao th̄ ng, cái ngh̄ l̄ c b̄ t di, b̄ t khū t đã ch̄ ng t̄ ra trong v̄ c làm c̄ a c̄ .*”
—Luật sư Bona

Tác phẩm



□

□□□□□□

□ *Việt Nam vong quốc sử* □

Tác phẩm cách mạng

- Việt Nam Quốc sử khảo (1909)
 - Ngọc Trung Thập (1913) (loc) – Sài Gòn: NXB Tân Việt, 1950
 - Lưu Cầu Huy thập Tân Thập (19??)
 - Việt Nam vong quốc sử (1905)
 - Việt Nam Quốc sử bình diển ca (1927)
 - Cao Đẳng Quốc Dân Di Cáo (19??) (loc) – Huế: NXB Anh-Minh, 1957
 - Chiến lược diệt vong (19??) (loc) – Hà Nội: NXB Khoa học xã hội, 1991
 - Tân Việt Nam (19??) (loc) – Hà Nội: NXB Công Luận nhà xuất bản, 1989
 - Thiên Hư Đố Hư (19??) (loc) – Hà Nội: NXB Khoa học xã hội, 1978
 - Khuyên quốc dân du học ca (19??)
 - Hỡi người huyết thối (1906)
 - Dĩ cựu niên lai sự trĩ chơnghĩa (19??)
 - Hà thành liệt sĩ ca (19??)
 - Truy n Lê Thái Tổ (19??)
 - Truy n Trưng nữ vương (19??)
 - Gia huấn ca (19??)
 - Giác quần thối (19??)
 - Nam quốc dân tu tri (19??)
 - Nữ quốc dân tu tri (19??)
 - Truy n Chân tướng quân (1917)
 - Truy n tái sinh sinh (19??)
 - Truy n Phạm Hồng Thái (19??)
- Tác phẩm biên khảo, thi ca
- Kỉ niệm lịch (19??)
 - Vấn đề phồn (19??)
 - Luận lí vấn đáp (19??)
 - Sào nam văn tập (19??)
 - Hưu Trưng dật sử (19??) (loc) – Hà Nội: NXB Văn hóa-thông tin, 1996
 - Kháng Hưc Đảng (19??) (loc) – Houston, TX: NXB Xuân Thu, 1986
 - Phan Bội Châu Niên Biểu (19??) (loc) – Sài Gòn: Nhóm nghiên-cứu Sĩ Đố, 1971
 - Phan Bội Châu Toàn Tập (19??) (loc) – Huế: NXB Thuận Hóa: Trung tâm văn hóa ngôn ngữ Đông Tây, 2001
 - Trưng Quang Tâm Sĩ (19??) (loc) Hà Nội: NXB Văn học, 1971
- Lưu ý: các bản có đánh dấu (loc) hiện còn lưu trữ.

Phan Bội Châu (1867 – 1940)

Tài liệu: Saigon Echo số 10

Thứ 10, ngày 28 tháng 10 năm 2010 10:38
